

VAI TRÒ GIÁO DỤC CỦA NHÂN VIÊN CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ PHỤ HUYNH CÓ CON MẮC CHỨNG TỰ KỶ TẠI TRƯỜNG MẦM NON

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

Email: huongtrang8509@gmail.com

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

THE EDUCATIONAL ROLE OF SOCIAL WORKERS IN SUPPORTING PARENTS OF CHILDREN WITH AUTISM AT KINDERGARTEN

TÓM TẮT

Ngày nay, hội chứng tự kỷ đang là một vấn đề nóng bỏng trong xã hội và được xem là một trong các dạng rối loạn tâm thần ở trẻ em. Tự kỷ là một dạng bệnh trong nhóm rối loạn phát triển xâm nhập ảnh hưởng đến nhiều mặt trong sự phát triển của trẻ, nó thể hiện bằng sự sút kém nghiêm trọng và lan tỏa các chức năng tâm thần trên các phương diện: Tương tác xã hội kém, ngôn ngữ phát triển chậm và lèch lạc bất thường, hành vi và ứng xử nghèo nàn, định hình, lặp đi lặp lại... Những hội chứng này làm cho trẻ gặp rất nhiều trở ngại, khó khăn giao tiếp, tương tác xã hội. Chính vì vậy, nhân viên công tác xã hội phải thực sự trở thành trung gian, cầu nối hỗ trợ, cung cấp những kiến thức, kỹ năng cần thiết giúp phụ huynh có con mắc hội chứng tự kỷ xử lý tốt những vấn đề thực tiễn đặt ra đối với con em mình.

Nghiên cứu chỉ ra khái niệm trẻ tự kỷ, phân tích những yếu tố tác động và vai trò giáo dục của nhân viên công tác xã hội học đường bao gồm: Vai trò giáo dục kiến thức, kỹ năng; truyền thông về quyền học tập, chăm sóc dinh dưỡng, sức khỏe, tâm lý trước tuổi đến trường; tổ chức tập huấn; vận động cha mẹ trực tiếp tham gia trị liệu cùng trẻ; tham vấn tâm lý cho trẻ và cha mẹ trẻ... đây là những vấn đề rất quan trọng trong quá trình hỗ trợ phụ huynh có con mắc chứng tự kỷ ở trường mầm non của nhân viên công tác xã hội.

Từ khóa: Trường mầm non, trẻ tự kỷ, công tác xã hội, nhân viên công tác xã hội

ABSTRACT

Today, autism syndrome is a hot issue in society and is considered one of the mental disorders in children. Autism is a disease in a group of intrusive developmental disorders affecting many aspects of a child's development, it is manifested by a severe and pervasive impairment of mental functions in the following aspects: poor social, abnormally slow and deviant language development, poor behavior and behavior, fixed, repetitive... These syndromes cause children to face a lot of obstacles, difficulties in communication, interaction, etc. social work. Therefore, social workers must really become an intermediary, a bridge to support, provide the necessary knowledge and skills to help parents of children with autism handle real problems well set off for their children.

The study points out the concept of autistic children, analyzes the influencing factors and educational roles of school social workers, including: The role of education in knowledge and skills; communication on the right to education, nutrition care, health, and pre-school psychology; Organize training; mobilizing parents to directly participate in therapy with their children; Psychological counseling for children and young parents... these are very important issues in the process of supporting parents of children with autism in preschool by social workers.

Keywords: Kindergarten, autistic children, social workers, social workers

1. Đặt vấn đề

Công tác xã hội trong trường mầm non là một lĩnh vực chuyên biệt của công tác xã hội trong trường học, qua đó nhân viên công tác xã hội làm việc trực tiếp với các đối tượng có các vấn đề xã hội như trẻ và cha mẹ trẻ mầm non, cán bộ quản lý và giáo viên... trong trường mầm non để giúp họ vượt qua những khó khăn và tự tìm ra tiềm năng của mình, cải thiện môi trường sống, học tập và làm việc của các cá nhân, nhóm người trong trường mầm non từ đó hình thành môi trường học tập trong lành và an toàn cho sự phát triển của trẻ mầm non. Tuy nhiên, công tác xã hội đối với trẻ tự kỷ trong trường mầm non khác với công tác xã hội ở các cấp/bậc học khác đó là nhân viên công tác xã hội sẽ phải làm việc với đối tượng trẻ mầm non tự kỷ có độ tuổi từ 3 tháng cho đến 6 tuổi, do đó, khi giải quyết vấn đề của trẻ mầm non, nhân viên công tác xã hội luôn phải làm việc phối hợp và thông qua vai trò của gia đình mà nhất là vai trò của người cha, mẹ hay người giám hộ đối với trẻ. Và luôn có sự phối kết hợp với giáo viên để nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất cho sự phát triển về nhân cách của trẻ mầm non.

2. Khái niệm trẻ tự kỷ

Cho đến nay, các nhà khoa học trên thế giới đã đưa ra khá nhiều quan điểm khác nhau về tự kỷ, những định nghĩa này rất phong phú và đa dạng. Trong nghiên cứu này chúng tôi sử dụng khái niệm do Liên Hiệp Quốc đưa ra năm 2008: “Tự kỷ là một dạng khuyết tật phát triển tồn tại suốt cuộc đời, thường xuất hiện trong 3 năm đầu đời. Tự kỷ là do rối loạn thần kinh, gây ảnh hưởng đến chức năng hoạt động của não bộ. Tự kỷ có thể xảy ra ở bất cứ cá nhân nào không phân biệt giới tính, chủng tộc hoặc điều kiện kinh tế - xã hội. Đặc điểm của Tự kỷ là những khiếm khuyết về tương tác xã hội, giao tiếp ngôn ngữ và phi ngôn ngữ và có hành vi, sở thích, hoạt động mang tính hạn hẹp, lặp đi lặp lại”. Đây được coi là khái niệm tương đối đầy đủ và được sử dụng phổ biến nhất.

Công tác xã hội trong trường mầm non là một lĩnh vực chuyên biệt của công tác xã hội trong trường học, được thực hành trong trường mầm non nhằm giúp đỡ trẻ và cha mẹ trẻ mầm non, giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường tăng cường hoặc phục hồi năng lực thực hiện chức năng xã hội của họ và tạo ra những điều kiện thích hợp để đạt được những mục tiêu trong dạy và học.

3. Những yếu tố tác động đến vai trò giáo dục của nhân viên CTXH trong hỗ trợ phụ huynh có con mắc hội chứng tự kỷ tại trường mầm non

Sự phối hợp của gia đình và nhân viên CTXH – nhân tố trực tiếp ảnh hưởng đến giáo dục hòa nhập trẻ rối loạn phổ tự kỷ

Có thể thấy rằng, bệnh tình của trẻ nặng lên hay giảm

đi phụ thuộc rất nhiều vào cha mẹ, chỉ có sự yêu thương, chăm sóc từ gia đình mới là môi trường tốt nhất giúp con giảm bớt đi gánh nặng bệnh tật. Tuy nhiên, việc chăm sóc cho trẻ tự kỷ là vô cùng khó khăn, vì liên quan đến nhiều vấn đề như tốn kém về kinh tế, đòi hỏi sự kiên trì trong trị liệu và việc cho trẻ học tập ở địa chỉ nào cũng là vấn đề nan giải.

Chính vì thế, sự phối hợp giữa gia đình và nhân viên CTXH được coi là một trong những nhân tố ảnh hưởng lớn nhất tới hiệu quả can thiệp cho trẻ bởi không chỉ có chương trình can thiệp tốt, không chỉ là có một giáo viên viên tốt mà cần hơn thế một tinh yêu thương và những tâm lòng, những sự dạy dỗ tự nhiên và cơ bản nhất từ những người cha, người mẹ. Đây mới là những nhân tố quan trọng ảnh hưởng lớn tới hiệu quả can thiệp cho trẻ tự kỷ, vì thế tầm suất cũng như cách thức phối hợp của phụ huynh với giáo viên càng nhiều thì hiệu quả can thiệp sẽ nhờ đó mà tăng lên. Ngược lại nếu một bộ phận phụ huynh không thay đổi được nhận thức, không chịu can thiệp và hướng dẫn con tại gia đình, tương tác với con ít, thiếu kiên trì trong việc tìm hiểu và thực hiện các biện pháp can thiệp mà giáo viên hướng dẫn thì hiệu quả can thiệp sẽ thấp hoặc sẽ mất rất nhiều thời gian để can thiệp, bỏ qua một giai đoạn vàng là bỏ qua thời kì can thiệp tốt nhất cho trẻ.

Nhân viên xã hội cần tác động vào cha mẹ trẻ nhiều hơn là việc sẽ trực tiếp can thiệp với trẻ. Cần phải giúp cha mẹ trẻ hiểu được tầm quan trọng của họ trong việc giáo dục con họ. Cần phải có những kết nối, những biện pháp cụ thể để thực hiện kết nối cha mẹ trẻ với cơ sở can thiệp, và với những bên liên quan ví dụ như trường mầm non hòa nhập hoặc ở môi trường xã hội, với các nhà trị liệu cũng như các bên liên quan để cùng phối hợp can thiệp.

Nhận thức của cha mẹ về chứng tự kỷ

Đó là những hiểu biết, suy nghĩ đánh giá của cha mẹ về: Biểu hiện của chứng tự kỷ; Nguyên nhân của chứng tự kỷ; Dự đoán như thế nào về khả năng phát triển của con mình; Các biện pháp hỗ trợ trẻ tự kỷ như: Tiếp thu kinh nghiệm dạy dỗ, cách chăm sóc... Hiểu không rõ về tự kỷ khiến nhiều phụ huynh hoang mang khi vừa thấy vài biểu hiện “lạ” ở con em mình thì đưa đi khám hết chỗ này đến chỗ nọ, quy chụp cho con với chứng tự kỷ. Hoặc một số khác cho rằng con mình bị tâm thần cù để ở nhà chăm sóc, khi thấy không ổn họ đưa con họ đến trường chuyên biệt thì đã qua giai đoạn vàng để can thiệp thành công. Muốn dạy được con khuyết tật thì điều quan trọng là cha mẹ phải hiểu được chứng bệnh mà con mình đang mắc phải mới có thể cùng con vượt qua mọi khó khăn đưa con hòa nhập xã hội.

Tình cảm của cha mẹ đối với con có chứng tự kỷ

Sự chấp nhận của cha mẹ đối với con tự kỷ, khi bố mẹ tìm hiểu về chứng tự kỷ của con họ. Họ mong ước có những điều kỳ diệu để tìm ra hướng giải quyết. Họ hân hoan chờ đợi có đứa trẻ để nuôi dạy nó học hành và lớn lên, thay cho điều đó họ phải chấp nhận một sự thật là họ có đứa trẻ không giống như giấc mơ của họ và họ sẽ phải kiên nhẫn đối mặt hàng ngày với thử thách đó. Một vài gia đình từ chối tim hướng giải quyết hay mơ mộng về một liều thuốc khỏi bệnh ngay tức khắc. Họ nhầm lẫn đứa trẻ này với ...đứa trẻ đặc biệt khác, hy vọng một sự chẩn đoán khác đi. Đó là điều quan trọng để gia đình khắc phục khó khăn và đổi mới với vấn đề, trong khi đó họ vẫn giữ kín trong lòng một hy vọng thầm lặng về tương lai cho những đứa trẻ của họ. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng có những bậc cha mẹ không chấp nhận rằng con mình bị tự kỷ mặc dù họ đã đi khám nhiều nơi và được chẩn đoán là con họ đang mắc hội chứng đó. Họ tỏ ra bất hợp tác với các nhà trị liệu, một mục phủ định bệnh của con họ, cău gắt và giận giữ nếu ai đó nói rằng con họ bị tự kỷ. Chính thái độ này đã làm cho họ gặp nhiều khó khăn trong quá trình chạy chữa cho con, họ không cố gắng, không nhẫn耐, bảo thủ, cực đoan nên không tin vào khả năng tiến bộ của con mình nếu được can thiệp.

Xu hướng hành vi của cha mẹ đối với con có chứng tự kỷ

Khi có con bị tự kỷ, cha mẹ trải qua các cung bậc cảm xúc khác nhau, những cảm xúc tiêu cực lúc con họ mới được định bệnh và lâu dài có thể trở thành nỗi bức giận đối với trẻ. Việc săn sóc một đứa trẻ tự kỷ khiến cha mẹ mệt mỏi, những mâu thuẫn trong gia đình, những kỳ thị ngoài xã hội...tất cả đều khiến cha mẹ có những cảm xúc quá tải và có thể tìm cách xoa dịu nó, tìm một lời giải thích từ cách trách phạt đứa con. Nhưng rồi sau những hành động ấy, họ lại thấy mình có lỗi với đứa con tội nghiệp của mình. Cha mẹ có hành vi đối xử công bằng hay không công bằng giữa các con cái là trẻ tự kỷ và trẻ bình thường. Có trẻ khuyết tật trong gia đình sẽ làm biến đổi sự ganh đua tự nhiên giữa anh chị em khác. Cha mẹ có xu hướng dành nhiều thời gian và sự quan tâm đặc biệt đối với trẻ tự kỷ hơn các anh chị em của trẻ. Điều này khiến những đứa con khác trong gia đình bức tức, ghẹn tỵ và cho rằng cha mẹ bỏ quên mình. Đây cũng là một trong những khó khăn khiến cha mẹ trẻ tự kỷ rất khó ứng phó.

Tự kỷ không chỉ là bệnh của y khoa mà còn là bệnh về Tâm lý, Giáo dục và Xã hội. Theo sau các triệu chứng lâm sàng là hàng loạt các vấn đề xã hội được đặt ra cho trẻ tự kỷ và gia đình. Khi phát hiện con mình mắc tự kỷ, cha mẹ trẻ tự kỷ có sự chuyển đổi lớn về các trạng thái tâm lý cá nhân; bỗng không khí tâm lý trong gia đình; chuyển đổi hoạt động sống của cá nhân; có sự suy tư, xáo trộn trong đời sống tinh cảm giữa

vợ/chồng và con cái cũng như các thành viên trong gia đình; các mối quan hệ xã hội. Quá trình chuyển đổi này dẫn đến những tâm trạng nhất định khi các bậc cha mẹ có thể chưa thích nghi, chưa thể chấp nhận được với hoàn cảnh mới này của bản thân và gia đình.

4. Vai trò giáo dục của nhân viên công tác xã hội trong hỗ trợ phụ huynh có con mắc chứng tự kỷ tại trường mầm non

4.1. Trang bị kiến thức, kỹ năng cho phụ huynh và trẻ mầm non mắc hội chứng tự kỷ

Nhân viên công tác xã hội trang bị cho phụ huynh và trẻ mầm non tự kỷ các kiến thức và kỹ năng để có thể nâng cao năng lực tự chăm sóc và bảo vệ mình trong những tình huống nhất định. Trong quá trình làm việc với phụ huynh và trẻ mầm non tự kỷ nhân viên công tác xã hội có thể cung cấp cho họ những kiến thức đặc điểm tâm lý, những biểu hiện cơ bản của trẻ tự kỷ, phát hiện và can thiệp sớm, về quyền mà các em được hưởng theo quy định của pháp luật, từ đó cùng nhà trường và chính gia đình xây dựng các biện pháp để đảm bảo hay bảo vệ các quyền cho trẻ mầm non, về kỹ năng thì ngoài những kỹ năng của ngành công tác xã hội mà nhân viên công tác xã hội phải sử dụng một cách thuần thực, thành thạo thì họ cũng cần phải thực hiện một vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ cho phụ huynh và trẻ mầm non tự kỷ những kỹ năng để họ có thể tự mình vượt qua và giải quyết được những vấn đề mà mình gặp phải, trong đó phải kể đến như; kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ và chăm sóc bản thân...

4.2. Tăng cường truyền thông quyền học tập, chăm sóc dinh dưỡng, sức khỏe, tâm lý trước tuổi đến trường... cho trẻ và cha mẹ trẻ mầm non

Nhân viên công tác xã hội có vai trò truyền đạt, trao đổi, chia sẻ thông tin cho mọi đối tượng trong nhà trường cũng như trong cộng đồng nhất là cho chính trẻ và cha mẹ trẻ mầm non những kiến thức cơ bản về quyền của trẻ em. Giúp trẻ và cha mẹ trẻ mầm non hiểu về các quyền mà trẻ em được hưởng, từ đó nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong việc tự bảo vệ mình cũng như trong việc chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ mầm non. Việc truyền đạt, trao đổi, chia sẻ thông tin được thực hiện thông qua nhiều hình thức khác nhau như: truyền thông (truyền đạt, trao đổi, chia sẻ thông tin) trực tiếp thông qua truyền thông liên cá nhân, truyền thông nhóm nhỏ hoặc truyền thông gián tiếp thông qua các phương tiện kỹ thuật điện tử như: radio, truyền hình, truyền thanh, điện thoại, pa-nô, áp phích để truyền tải thông tin một cách rộng rãi đến trẻ và cha mẹ trẻ mầm non. Hoặc có thể tổ chức các buổi diễn đàn, lòng ghép vào nội dung học tập của trẻ mầm non trên lớp, biên soạn và phát các tài liệu, viết các bài viết để đọc trên loa truyền thông của nhà trường vào những thời gian trẻ mầm non được cha mẹ đưa và đón đến trường và về nhà...

4.3. Tổ chức tập huấn cho phụ huynh có con mắc chứng tự kỷ tại trường mầm non

Một trong những yếu tố quan trọng để phụ huynh có thể có được mối liên hệ chặt chẽ hơn đối với cơ sở can thiệp đó là tổ chức được những lớp tập huấn để trao đổi bồi dưỡng và hướng dẫn phụ huynh một cách cụ thể trong cách tương tác cách dạy con mình tại nhà. Khi những buổi tập huấn được tổ chức người cha, mẹ hoặc người chăm sóc trẻ có thể đến trường học nơi con mình can thiệp trực tiếp được xem các chuyên gia và giáo viên hướng dẫn từng bước một về cách dạy con và cách để hiểu mình hơn trong quá trình tương tác với con. Với đa số các phụ huynh việc được tham gia vào những lớp tập huấn như thế này có vai trò rất quan trọng để họ dạy được con mình.

4.4. Chủ động, tích cực vận động Cha mẹ trực tiếp tham gia trong giờ can thiệp cá nhân

Những giờ can thiệp thông thường phụ huynh sẽ đưa con đến trường và giáo viên chuyên biệt hầu hết đảm nhiệm vai trò cốt yếu và duy nhất trong suốt giờ can thiệp của con tại trường. Tuy nhiên để thực hiện được việc này hiệu quả nhất, cần phải có sự tham gia nhiệt tình của cha mẹ cũng như các giáo viên chuyên biệt. Hầu hết phụ huynh cũng đều có nguyện vọng muốn tham gia can thiệp cùng giáo viên chuyên biệt để họ có thể trực tiếp hướng dẫn và chuyên giao kĩ thuật cho phụ huynh. Phụ huynh sẽ được giáo viên hướng dẫn trực tiếp cùng tham gia dạy con trong giờ can thiệp, qua đó, phụ huynh hiểu hơn về con mình và khả năng của con đồng thời cùng có thể can thiệp dạy con ở nhà thay vì việc phụ thuộc quá nhiều vào giáo viên tại trường mầm non.

4.5. Tham vấn cho trẻ và cha mẹ trẻ mầm non có những khó khăn về tâm lý, tình cảm và khó khăn khác.

Mục đích của các hoạt động tham vấn là nhằm giải tỏa tâm lý cho trẻ và cha mẹ trẻ mầm non trong những trường hợp có khó khăn về tâm lý, tình cảm như: vấn đề nhận thức (tiếp thu chậm, không hiểu các yêu cầu, khó khăn kinh tế...); Vấn đề cảm xúc (buồn bã, stress, tức giận, bướng bỉnh, khó bảo, ngang ngạnh...); Vấn đề hành vi (mất tập trung, khó kiềm soát hành vi, gây hấn...); Vấn đề mối quan hệ (Cha mẹ-con, thầy-trò, bạn bè...) và các vấn đề khác (khám phá bản thân và thế giới xung quanh, thay đổi trong cơ thể...) hoặc các cú sốc về tâm lý đối với trẻ trong trường hợp mẹ trẻ sinh em bé, người giúp việc mới... và đó là lúc nhân viên công tác xã hội vận dụng mọi kiến thức, kỹ năng tham vấn để trợ giúp trẻ và cha mẹ trẻ mầm non nhằm đáp ứng nhu cầu chính đáng của họ, chẳng hạn, những ngày đầu đến trường có trẻ thì háo hức, thích thú; có trẻ thì khóc không chịu vào lớp đòi theo mẹ về nhà; có trẻ thì im lặng quan sát xung quanh có thể do trẻ sợ, hoặc lạ lẫm với người lạ. Như vậy, để trợ giúp trẻ và cha mẹ trẻ mầm non vượt qua được những khó

khăn về tâm lý cũng như những khó khăn khác nhân viên công tác xã hội đóng nhiều vai trò khác nhau, có lúc nhân viên công tác xã hội đóng vai trò của nhà giáo dục, có lúc đóng vai trò nhà tham vấn hay vai trò người biện hộ hay vận động chính sách.

Kết luận

Vai trò giáo dục của nhân viên công tác xã hội thể hiện thông qua việc vận dụng kiến thức, kĩ năng, nguyên tắc, phương pháp của chuyên biệt của ngành làm việc cụ thể với phụ huynh có con mắc chứng tự kỷ trong trường mầm non. Mỗi thân chủ là một cá thể riêng biệt với những vấn đề khác nhau. Chính vì vậy đòi hỏi Nhân viên công tác xã hội cần mềm dẻo, linh hoạt trong việc áp dụng các kiến thức, kĩ năng khi thực hiện hoạt động can thiệp và trợ giúp. Mục đích của việc trợ giúp là tăng cường hoặc phục hồi chức năng xã hội và tạo những điều kiện thích hợp trong việc dạy và học. Như vậy, dù hoạt động trợ giúp của Nhân viên công tác xã hội đối với đối tượng nào thì cũng đi đến đích cuối cùng là tạo môi trường giáo dục thuận lợi nhất cho trẻ mắc chứng tự kỷ ở trường mầm non. Cố nhiên có thể thấy rằng dù hoạt động trợ giúp đó là gì nhân viên công tác xã hội cũng cần có sự kết nối chặt chẽ với phụ huynh, nắm được những yếu tố tác động và vai trò giáo dục trong hỗ trợ phụ huynh, qua đó giải quyết những vấn đề liên quan một cách hiệu quả nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Huy Cản (2006), Các quá trình hình thành và phát triển ngôn ngữ trẻ em, **Luận án tiến sĩ ngôn ngữ học**.
2. Trịnh Đức Duy (2000), *Dạy học hòa nhập cho trẻ khuyết tật*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Elen Nobohm (2010), *Mười điều trẻ Tự kỷ mong bạn muốn biết*, NXB Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Vũ Thị Bích Hạnh (2007), *Trẻ tự kỷ - Phát hiện sớm và can thiệp sớm*, NXB Y học Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Kim Hiền (2006), *Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật ngôn ngữ bậc tiểu học*, NXB Lao động Xã hội, Hà Nội.
6. Ngô Công Hoàn (2011), *Giao tiếp và ứng xử của cô giáo với trẻ em*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
7. Nguyễn Thu Trang, Nguyễn Ngọc Hường & Mitchener, A.S (2014), *Khung chương trình đào tạo Công tác xã hội học đường và chuẩn thực hành công tác xã hội học đường: Giới thiệu mô hình của Mỹ*.
8. Australian Association of Social worker (2003), *Practice Standards for social worker, Achieving outcomes*, Canberra, AASW.